TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 75/2023/HSST
Ngày: 29-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ
Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa:* ông Lê Qúy C.

- *Các hội thẩm nhân dân:*

+ Bà Cao Thị T.

+ Ông Phạm Ngọc T.

- *Thư ký phiên tòa:* ông Phan Cao T – Thư ký TAND HUYỆN Đ.

- *Đại diện VKSND HUYỆN Đ:* bà Nguyễn Thị H – Kiểm sát viên.

Ngày 29-12-2023, tại trụ sở TAND HUYỆN Đ xét xử vụ án hình sự thụ lý số 79/2023/HSST ngày 01-12-2023 đối với bị cáo:

Bùi Thanh T, sinh năm: 1998.

Trú tại: khu phố T, thị trấn Đ, HUYỆN Đ, tỉnh BR-VT.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh.

Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Thợ làm bánh mì.

Con ông Bùi Xuân Đ và bà Phan Thị Ngọc H.

Bị cáo có vợ Huỳnh Thị Ngọc T (Đã ly hôn) và 01 người con sinh năm 2015.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 18-8-2020, bị Toà án nhân dân HUYỆN Đ tuyên phạt 16 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo bản án số 44/2020/HSST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 29-4-2021.

Nhân thân: Ngày 02-02-2023, bị Toà án nhân dân HUYỆN Đ tuyên phạt 16 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo bản án số 01/2023/HSST.

Hiện bị cáo đang chấp hành án từ ngày 14-10-2022 - Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: em Trịnh Thị Bảo L, sinh ngày 18-01-2008 (Có mặt).

Chỗ ở hiện nay: Trung tâm công tác xã hội và bảo trợ trẻ em thành phố B.

Địa chỉ: số 120 đường Nguyễn Văn H, phường L, tp B.

- *Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho người bị hại:* bà Lê Thị T– Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh BRVT (Có mặt).

- *Đại diện hợp pháp cho bị hại:* ông Trần S, sinh năm 1969 (Vắng mặt).

Chức vụ: Phó GĐ Trung tâm công tác xã hội và bảo trợ trẻ em thành phố B.

Địa chỉ: 120 đường Nguyễn Văn H, phường L, tp B.

Người được ông Trần S ủy quyền: Bà Huỳnh Thị C, sinh năm 1971.

Địa chỉ: số 65 Lê Hữu T, phường L, thành phố B (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 6-2022, Bùi Thanh T và em Trịnh Hoàng Bảo L (ngụ tại 86 ấp D1, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ) cùng thuê phòng trọ tại khu nhà trọ Hùng Thắng thuộc khu phố T, thị trấn Đ, HUYỆN Đ. Sau đó T với L quen biết và phát sinh quan hệ tình cảm với nhau, thời điểm này T đang thuê phòng trọ số 19 sống cùng một số người khác, L thuê phòng trọ số 03 sống một mình. Đến cuối tháng 8-2022, T chuyển đến sống tại phòng trọ số 03 ở cùng với L. Tại đây, T và L đã quan hệ tình dục với nhau khoảng 10 lần. Đến tháng 10-2022, T bị bắt về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên T và L chia tay. Khoảng tháng 12-2022, L đi khám phát hiện mang thai được hơn 03 tháng. Sau đó, L quen biết và đến chung sống tại nhà Võ Minh P thuộc khu phố L, thị trấn Long Điền, huyện L, tỉnh BR-VT. Đến ngày 20-5-2023, L sinh ra một bé trai tại bệnh viện Bà Rịa.

Ngày 17/7/2023, bệnh viện Nhi đồng 2 TP HCM trình báo việc tiếp nhận bệnh nhi nam (sinh ngày 20-5-2023) do Trịnh Hoàng Bảo Lđưa đến bệnh viện điều trị với nhiều thương tích, nghi vấn do bạo hành.

Ngày 10-8-2023, Cơ quan CSĐT Công an quận 1 TP HCM chuyển nguồn tin đến Cơ quan CSĐT Công an huyện L. Qua xác minh ban đầu xác định địa điểm T và L quan hệ tình dục tại thị trấn Đ, HUYỆN Đ nên Cơ quan CSĐT Công an đã chuyển nguồn tin tội phạm trên đến cơ quan CSĐT công an HUYỆN Đ.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Thanh T khai nhận toàn bộ hành vi như trên.

Kết luận giám định độ tuổi số 5483/KLGĐĐT-C09B ngày 25-8-2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại TP Hồ Chí Minh xác định: thời điểm giám định (tháng 8 năm 2023) Trịnh Hoàng Bảo L có độ tuổi từ 15 năm 06 tháng đến 16 năm.

Kết luận giám định xâm hại tình dục số 343/KLTDTE-PYBRVT ngày 21-8-2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh BR-VT đối với Trịnh Hoàng Bảo L kết luận: "… Rách màng trinh cũ ở vị trí 07 giờ và 03 giờ…".

Kết luận giám định số 5489/KL-KTHS ngày 14-9-2023 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh xác định: Trịnh Hoàng Bảo L và bé trai sinh ngày 20-5-2023 có quan hệ huyết thống mẹ-con"

Kết luận giám định số 5567/KL-KTHS ngày 28-9-2023 của Phân Viện khoa học hình sự tại TP Hồ Chí Minh xác định: Bùi Thanh T có quan hệ huyết thống cha –con với cháu bé trong bản kết luận số 5489/KL-KTHS ngày 14-9-2023 của Phân Viện khoa học hình sự tại TP Hồ Chí Minh".

- Trách nhiệm dân sự: Trịnh Hoàng Bảo L yêu cầu T bồi thường số tiền 10.000.000đ và T đồng ý, ngoài ra L cũng làm đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho T.

Quá trình điều tra xác định Bùi Thanh T đã bị kết án chưa được xoá án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm. Về tình tiết giảm nhẹ T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại đã làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho T.

Bản cáo trạng số 77/CT-VKS ngày 29-11-2023 của Viện kiểm sát nhân dân HUYỆN Đ đã truy tố bị cáo Bùi Thanh T về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo điểm a, d khoản 02 điều 145 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm a, d khoản 02 Điều 145; điểm s khoản 01 Điều 51, điểm h khoản 01 Điều 52, các Điều 38, 50, 56 BLHS phạt bị cáo T về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" với mức án từ 04 đến 05 năm tù cộng với mức án của Bản án số 01/2023/HSST ngày 02-02-2023 của Toà án nhân dân HUYỆN Đ. Còn bị cáo T khai nhận biết L chưa đủ 16 tuổi nhưng do thương yêu nhau nên quan hệ tình dục dẫn đến có con và đề nghị xem xét để được hưởng mức án nhẹ. Bị hại L thừa nhận có tình cảm với bị cáo, đề nghị bị cáo bồi thường 10.000.000đ và xử lý bị cáo theo quy định pháp luật. Người bảo vệ quyền lợi của bị hại cho rằng L hiện là trẻ em nhưng phải sinh con, việc T bị truy tố là đúng người đúng tội và đồng ý với quan điểm của VKS.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, các hành vi Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp cho bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh: Qua lời khai nhận của bị cáo T tại phiên toà đối chiếu với lời khai của bị hại và những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, cho thấy: bị cáo Bùi Thanh T và em Trịnh Hoàng Bảo L quen biết và phát sinh tình cảm yêu thương dẫn đến quan hệ tình dục với nhau. Việc T là người đã thành niên quan hệ tình dục với L khi em chưa đủ 16 tuổi nên đã phạm vào tội Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi theo quy định tại Điều 145 BLHS. Trong vụ án này, vào khoảng thời gian từ tháng 8-2022 đến tháng 10-2022 bị cáo T nhiều lần quan hệ tình dục với L dẫn đến L có thai và sinh con vào ngày 20-5-2023 nên bị cáo đã phạm vào các điểm

a, d khoản 02 Điều 145 BLHS. Cho nên VKSND HUYỆN Đ truy tố bị cáo T về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo điểm a, d khoản 02 Điều 145 BLHS là có cơ sở và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Hành vi của bị cáo T thuộc trường hợp nghiêm trọng vì đã làm ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của bị hại, gây tâm lý hoang mang cho người dân. Vì vậy bị cáo phải bị xử lý trách nhiệm hình sự với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ do bị cáo gây ra nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa.

[3.1] Tình tiết tăng nặng: Trong vụ án này, bị cáo phạm tội khi đang có tiền án nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 01 Điều 52 BLHS.

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thật thà khai báo ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 01 Điều 51 BLHS nên cần xem xét tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị hại, đại diện hợp pháp cho bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường 10.000.000đ và bị cáo đồng ý theo yêu cầu trên nên được ghi nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1) Tuyên bố: bị cáo Bùi Thanh T phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi".

2) Áp dụng các điểm a, d khoản 02 Điều 145 BLHS; điểm s khoản 01 Điều 51; điểm h khoản 01 Điều 52; các Điều 38, 50, 56 BLHS.

Phạt bị cáo Bùi Thanh T 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù cộng với 16 tháng tù theo bản án số 01/2023/HSST ngày 02-02-2023 của Toà án nhân dân HUYỆN Đ. Tổng hợp hình phạt chung của hai bản án, bị cáo T phải chấp hành 05 (Năm) năm 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14-10-2022.

3) Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS, Điều 246 BLTTDS: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo T và bị hại như sau: bị cáo T có trách nhiệm bồi thường cho Trịnh Hoàng Bảo L số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ của mình thì phải chịu thêm phần lãi suất tính theo mức lãi suất quy định tại khoản 02 điều 468 BLDS tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

4) Án phí: Áp dụng điểm a, f Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30-12-2016 của UBTVQH10. Bị cáo Bùi Thanh T phải chịu 200.000đ án phí HSST và không phải chịu án phí DSST.